

Bản án số: 94/2021/HS-ST

Ngày: 30/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đức Huân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Biên;

2. Ông Nguyễn Chí Dụng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thăng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Nền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị Hồng K1**, sinh năm 1993 tại huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn HB, xã YK, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): **09/12**; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Sông T1 và bà Nguyễn Thị T2 (đã chết); gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ tư; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 51/2014/HSST ngày 24/3/2014, TAND huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 28 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tại bản án số 39/2016/HSST ngày 19/12/2016, TAND thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 26/8/2021, Công an phường Hiệp An, thị xã Kinh Môn xử phạt vi phạm hành chính, số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ 31/7/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Vợ chồng chị Lương Thị M1, sinh năm 1967, anh Nguyễn Văn B1, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn TM, xã QT, thị xã KM, tỉnh Hải Dương. Ông Nguyễn Văn B1 ủy quyền cho bà Lương Thị M1 tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Vợ chồng anh Nguyễn Văn C1, sinh năm 1980, chị Phạm Thị H2, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn TM, xã QT, thị xã KM, tỉnh Hải Dương. Chị Phạm Thị H2 ủy quyền cho anh Nguyễn Văn C1 tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Xuân T4, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 38, đường MB, phường HA, thị xã KM, tỉnh Hải Dương.

- Anh Nguyễn Tiến H3, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu dân cư K, phường LX, thị xã KM, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/6/2021, Phạm Thị Hồng K1 đi bộ đến khu vực xã QT, thị xã KM, tỉnh Hải Dương, khi đi đến nhà vợ chồng bà Lương Thị M1, ông Nguyễn Văn Bảo thuộc Thôn TM, xã QT, thị xã KM, K1 nhìn thấy tại sân nhà vợ chồng bà Miên có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu DETECH, sơn màu xanh, biển số 34L5-5378, chìa khoá xe vẫn cắm ở ổ khóa xe. Quan sát thấy không có ai trông coi, K1 nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. K1 đi vào sân đất xe đi ra ngoài đường, rồi bật khóa điện, điều khiển xe đi tìm nơi để bán. K1 điều khiển xe đi đến cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Nguyễn Xuân Trường, địa chỉ: phường Hiệp An, thị xã Kinh Môn. K1 vào gặp anh Trường nói xe của K1 muốn bán. Anh Trường đồng ý và mua chiếc xe mô tô trên với giá 500.000 đồng. Số tiền bán xe K1 đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 06/7/2021, bà Miên có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn.

Khoảng 07 giờ ngày 02/7/2021, tại Cửa hàng bán nội thất của vợ chồng anh Nguyễn Văn C1, chị Phạm Thị H2 thuộc Thôn TM, xã QT, thị xã KM, bằng cách thức và thủ đoạn tương tự, K1 có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Cub, màu xanh, biển số 34F2-2362 của vợ chồng anh Chiến dựng ở trong quán rồi mang đến cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Nguyễn Xuân Trường bán với giá 500.000 đồng. Số tiền bán xe K1 đã chi tiêu cá nhân hết. Ngày 02/7/2021 anh Trường đã bán lại chiếc xe cho anh Nguyễn Tiến Hoàng, sinh năm 1991 với giá 950.000 đồng. Ngày 06/7/2021, anh Chiến có đơn trình báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn.

Tại các Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 58, 59 ngày 07/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thị xã Kinh Môn, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu DETECH do Trung Quốc sản xuất giá mua mới là 5.800.000 đồng x 15% = 870.000 đồng; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Cup do Nhật Bản sản xuất, màu xanh, dung tích 90cm³ giá mua mới là 22.000.000 đồng x 28% = 6.160.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 86/CT-VKSKM ngày 13/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS), với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 7.030.000đ (*Bảy triệu không trăm ba mươi nghìn đồng*).

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND thị xã Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Phạm Thị Hồng K1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của BLHS. Xử phạt bị cáo Phạm Thị Hồng K1 từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/7/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tiền mua xe, các bên không yêu cầu, đề nghị gì về dân sự nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Ngày 09/7/2021 và ngày 21/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đã trả lại xe mô tô cho bị hại nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; công nhận Quyết định truy tố của VKSND thị xã Kinh Môn về tội danh đối với bị cáo là đúng. Bị cáo xác định do muốn có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo hối hận về hành vi của mình và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về các hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kinh Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 26/6/2021 và 02/7/2021, tại Thôn TM, xã QT, thị xã KM, tỉnh Hải Dương, Phạm Thị Hồng K1 có hành vi trộm cắp của vợ chồng bà Lương Thị M1, ông Nguyễn Văn Bảo 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu DETECH, biển số 34L5-5378, trị giá 870.000 đồng; của vợ chồng anh Nguyễn Văn C1, chị Phạm Thị H2 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Cup, trị giá 6.160.000 đồng. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 7.030.000đ (*Bảy triệu không trăm ba mươi nghìn đồng*).

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật song với mục đích để có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện; tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 7.030.000đ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND thị xã Kinh Môn đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do vậy, HĐXX thấy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Đối với tài sản bị chiếm đoạt là chiếc xe mô tô nhãn hiệu DETECH, biển số 34L5-5378 và chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Cup do không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên Cơ quan điều tra đã trả lại ngay cho chủ sở hữu là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 47 BLHS và điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

[8] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tiền mua xe và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[9] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Ngày 31/7/2021, Phạm Thị Hồng K1 tiếp tục có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe đạp mini của bà Nguyễn Thị Đông ở khu dân cư Tây Sơn, phường Hiệp An, thị xã Kinh Môn. Do chiếc xe đạp trị giá dưới 2.000.000đ, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự gì về hành vi chiếm đoạt tài sản nên Công an phường Hiệp An, thị xã Kinh Môn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi này của K1 là phù hợp.

Trong vụ án này, anh Nguyễn Xuân Trường có hành vi mua bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu DETECH và xe máy nhãn hiệu HONDA Cup của K1 sau đó bán lại chiếc xe Honda cho anh Nguyễn Tiến Hoàng nhưng anh Trường, anh Hoàng không biết đó là tài sản do K1 phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an thị xã Kinh Môn không xem xét, xử lý đối với anh Trường, anh Hoàng là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Hồng K1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Hồng K1 09 (*Chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/7/2021.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về... án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Phạm Thị Hồng K1 phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan THADS thị xã Kinh Môn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ công an thị xã Kinh Môn;
- Bị cáo, đương sự;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đức Huấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đức Huân